

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 29/09/2020
Date:

1. Chỉ số chứng khoán (Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	903.98	-8.52	-0.93	8,527.35
VN30	856.20	-7.11	-0.82	4,315.73
VNMIDCAP	980.39	-11.07	-1.12	2,400.43
VNSMALLCAP	827.02	-5.42	-0.65	992.60
VN100	828.15	-7.05	-0.84	6,716.16
VNALLSHARE	829.51	-6.82	-0.82	7,708.76
VNXALLSHARE	1,321.08	-11.18	-0.84	8,544.82
VNCOND	1,019.45	-0.42	-0.04	358.07
VNCONS	785.53	7.03	0.90	1,036.30
VNENE	451.92	-7.21	-1.57	187.59
VNFIN	744.14	-10.59	-1.40	1,878.81
VNHEAL	1,260.81	-6.72	-0.53	25.43
VNIND	534.11	-5.61	-1.04	1,192.05
VNIT	1,141.41	-21.47	-1.85	125.10
VNMAT	1,151.98	-7.73	-0.67	1,413.80
VNREAL	1,152.54	-14.45	-1.24	1,227.84
VNUTI	669.78	-2.40	-0.36	226.91
VNDIAMOND	936.32	-9.77	-1.03	1,477.25
VNFINLEAD	1,014.66	-16.43	-1.59	1,739.20
VNFINSELECT	994.82	-14.47	-1.43	1,855.80
VNSI	1,204.22	-10.46	-0.86	2,659.22
VNX50	1,426.38	-13.37	-0.93	6,014.61

2. Giao dịch toàn thị trường (Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	438,172,690	7,755
Thỏa thuận	27,186,659	772
Tổng	465,359,349	8,527

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày (Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	FLC	26,261,060	ASG	6.93%	VNM	-14.89%
2	HSG	23,285,250	TNC	6.88%	DAT	-6.98%
3	STB	23,261,400	DCM	6.85%	VAF	-6.86%
4	HPG	18,796,900	PIT	6.83%	TLD	-6.86%
5	VPB	15,580,400	HOT	6.67%	TCO	-6.79%

Giao dịch của NDTNN (Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (cp) Trading vol. (shares)	25,788,240	5.54%	43,678,134	9.39%	-17,889,894

GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	548	6.43%	1,142	13.39%	-594
---	-----	-------	-------	--------	------

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NDTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NDTNN		Top 5 CP về KLGD NDTNN mua ròng	
1	TCB	13,000,000	TCB	317,200,000	VHM	238,039,405
2	HPG	6,468,650	VNM	249,294,143	PLX	34,671,460
3	POW	2,694,750	HPG	171,884,941	CTG	19,003,730
4	VNM	2,265,400	VCB	111,916,228	PGD	18,625,896
5	HAG	2,154,050	VHM	90,597,352	KDC	9,168,976

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	VNM	VNM giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức đợt 1 năm 2019 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, ngày chi trả: 15/10/2020; và phát hành cổ phiếu tăng vốn theo tỷ lệ 5:1 (số lượng dự kiến: 348.275.53 cp).
2	CNG	CNG giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức còn lại năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 15%, ngày thanh toán: 23/10/2020.
3	HVX	HVX giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2020, dự kiến tổ chức đại hội tại trụ sở công ty.
4	NVL	NVL niêm yết và giao dịch bổ sung 1.290.470 cp (thực hiện chuyển đổi trái phiếu quốc tế) tại HOSE ngày 29/09/2020, ngày niêm yết có hiệu lực: 24/09/2020.
5	ICT	ICT giao dịch không hưởng quyền - lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và việc tham dự gói thầu, dự kiến lấy ý kiến cổ đông từ 04/10/2020 đến 19/10/2020.
6	AGG	AGG niêm yết và giao dịch bổ sung 7.355.569 cp (trả cổ tức) tại HOSE ngày 29/09/2020, ngày niêm yết có hiệu lực: 23/09/2020.
7	FMC	FMC giao dịch không hưởng quyền - tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2020, dự kiến tổ chức đại hội vào ngày 18/10/2020 tại trụ sở công ty.
8	FUESSVFL	FUESSVFL niêm yết và giao dịch bổ sung 1.000.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 29/09/2020.
9	FUEVFNVD	FUEVFNVD niêm yết và giao dịch bổ sung 1.300.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 29/09/2020.